TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số**: 37**/2020/KDTM-ST
Ngày 20/7 /2020
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Lai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Uông Thị Hoa
2. Bà Trần Phan Thị Hà

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Quang Huy– Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Mai Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 53/2020/TLST- KDTM ngày 22 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2020/QĐXX-KDTM ngày 01 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1,Nguyên đơn: Ngân hàng NN

Địa chỉ trụ sở: Số 02 L, phường T, quận B, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Thành- Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Lý- Giám đốc Ngân hàng NN- Chi nhánh Đông Hà Nội. (Theo quyết định ủy quyền số 2965/QĐ-HĐTV-PC do Tổng giám đốc NHNo &PTNT Việt Nam ký ngày 27/12/2019 "V/v ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án).

Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Trương Thanh Tùng- Phó Trưởng phòng phụ trách phòng tín dụng (Theo Quyết định ủy quyền số 991/QĐ-NHN0ĐHN-TH ngày 20/7/2020). Có mặt.

2, Bị đơn: Công ty KS.

Địa chỉ trụ sở: Nhà D1, khu tái định cư D, tổ 58, phường D, quận C, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Vũ Thành- Chủ tịch HĐQT. Địa chỉ: Số 51 ngõ 221 phố T, phường H, quận Đ, thành phố H. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 6 năm 2020 của nguyên đơn là Ngân hàng NN và các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 17/7/2009 giữa Ngân hàng NN- Chi nhánh Đông Hà Nội (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và Công ty KS (sau đây gọi tắt là Doanh nghiệp) có ký kết hợp đồng tín dụng số 200900387/HĐTD. Theo đó Ngân hàng cho Doanh nghiệp vay số tiền 38.000.000.000 đồng vào mục đích đầu tư "nhà máy chế biến bột đá siêu mịn" thời hạn vay là 72 tháng, ngày trả nợ cuối cùng của hợp đồng là 17/7/2015, lãi suất vay tại thời điểm ký hợp đồng là 10,5%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn (tương đương 15, 75%/năm), lãi suất áp dụng theo từng lần nhận nợ, số tiền lãi được trả vào ngày 25/12 hàng năm. Lãi được điều chỉnh thanh toán 6 tháng /01 lần kể từ ngày 17/12/2013 theo Phụ lục Hợp đồng tín dụng số 04/2012/PL HĐTD ngày 28/08/2012.

Quá trình thực hiện hợp đồng:

Ngân hàng đã giải ngân cho bên vay 7 lần theo 7 giấy nhận nợ trong thời gian từ ngày 17/7/2009 đến 28/10/2011 với tổng số tiền là 36.235.923.800 đồng.

Từ ngày vay vốn đến ngày 15/6/2020, Ngân hàng đã thu nợ số tiền 21.807.776.689 đồng, trong đó tiền gốc là: 13.231.173.800 đồng, lãi là 8.639.602.889 đồng.

Số tiền doanh nghiệp trả nợ: Doanh nghiệp đã trả một phần gốc số tiền 2.851.007.800 đồng và lãi đến hết ngày 17/7/2011 là 8.626.852.889 đồng.

Số tiền bên thế chấp trả nợ: 4.302.000.000 đồng, trong đó gốc là 4.289.250.000 đồng và lãi là 12.750.000 đồng. Chủ tài sản thế chấp tại số 51 ngõ 221 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã thực hiện nghĩa vụ trả nợ thuộc phạm vi tài sản thế chấp sau khi được Ngân hàng chấp thuận miễn giảm lãi. Số tiền chủ tài sản thế chấp trả nợ được trả nợ từ tháng 5/2015 đến tháng 11/2019 là 4.302.000.000 đồng, trong đó gốc là 4.289.250.000 đồng và lãi là 12.750.000 đồng.

Số tiền xử lý tài sản thế chấp: Thu nợ gốc 6.090.916.000 đồng (doanh nghiệp và ngân hàng đã phối hợp xử lý tài sản đảm bảo là toàn bộ tài sản hình thành từ vốn vay của dự án nhà máy chế biến bột đá siêu mịn tại Khu công nghiệp Nam Cấm, tỉnh Nghệ An và thu hồi số tiền 6.090.916.000 đồng vào tháng 3/2015).

Tính đến 15/6/2020 tổng số tiền gốc- lãi doanh nghiệp còn nợ Ngân hàng là: Nợ gốc: 23.004.750.000 đồng; Nợ lãi: 24.424.574.429 đồng; Tổng là: 47.429.324.429 đồng.

Để tạo điều kiện tháo gỡ khó khăn cho Doanh nghiệp, ngày 28/10/2014 Ngân hàng đã kí phụ lục hợp đồng tín dụng áp dụng mức lãi suất trong hạn và quá hạn về mức 10,5%/năm đối với khoản nợ vay của doanh nghiệp. Kể từ ngày 30/11/2015 đến nay, doanh nghiệp không trả nợ gốc, lãi theo nội dung đã ký kết trong hợp đồng tín dụng. Toàn bộ khoản nợ vay của doanh nghiệp chưa trả lãi từ ngày 18/7/2011.

Quá trình đôn đốc nợ Ngân hàng đã nhiều lần làm việc với doanh nghiệp và yêu cầu Doanh nghiệp thu xếp nguồn tiền để trả nợ, mặc dù Doanh nghiệp đưa ra cam kết nhưng không thực hiện được, Ngân hàng cùng Doanh nghiệp đã phối hợp để xử lý tài sản hình thành từ vốn vay là dự án nhà máy chế biến bột đá siêu mịn tại Khu công nghiệp Nam Cấm- tỉnh Nghệ An thu hồi nợ.

Khi khoản vay Doanh nghiệp quá hạn, Ngân hàng đã đôn đốc bên thế chấp tài sản yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay, bên thế chấp tài sản nhận thức rõ nghĩa vụ của mình và đề nghị Ngân hàng xem xét miễn giảm lãi khi thực hiện nghĩa vụ thuộc phạm vi tài sản thế chấp. Ngày 11/11/2019 chủ tài sản thế chấp (chủ tài sản nhà đất tại số 51 ngõ 221 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Hà Nội) đã thực hiện nghĩa vụ trả hết nợ thuộc phạm vi đảm bảo của tài sản. Do vậy, khoản vay của Ngân hàng không còn tài sản đảm bảo.

Doanh nghiệp còn nợ Ngân hàng số tiền theo hợp đồng tín dụng 200900387/HĐTD ngày 17/7/2009 tính đến ngày 01/7/2020 như sau:

Nợ gốc: 23.004.750.000 đồng.

Nợ lãi: 24.531.929.929 đồng. Trong đó, lãi trong hạn: 12.370.652.869 đồng. Lãi quá hạn: 12.161.277.059 đồng.

Tổng là: 47.536.679.929đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình:

1. Buộc Công ty KS thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền theo hợp đồng tín dụng 200900387/HĐTD ngày 17/7/2009 tạm tính đến ngày 01/7/2020 như sau:

Nợ gốc: 23.004.750.000 đồng.

Nợ lãi: 24.531.929.929 đồng. Trong đó, lãi trong hạn: 12.370.652.869 đồng. Lãi quá hạn: 12.161.277.059 đồng.

Tổng là: 47.536.679.929đồng.

Và Công ty KS phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng 200900387/HĐTD ngày 17/7/2009 kể từ ngày 02/7/2020 cho đến ngày Công ty KS trả hết nợ cho Ngân hàng.

2. Agribank Chi nhánh Đông Hà Nội có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bất kì tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của Công ty KS để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo pháp luật của Công ty KS là ông Trần Vũ Thành trình bày:

Theo biên bản làm việc ngày 05/3/2020 giữa Công ty KS và Ngân hàng NN thì trường hợp Doanh nghiệp không có phương án trả nợ khả thi thì 2 bên thống nhất khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình để giải quyết. Nay Ngân hàng khởi kiện Công ty tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình, Công ty không có ý kiến gì.

Công ty xác nhận lời trình bày của Ngân hàng về quá trình thực hiện hợp đồng, số tiền doanh nghiệp trả, số tiền bên thế chấp trả, số tiền xử lý tài sản thế chấp, số nợ gốc, nợ lãi còn lại theo hợp đồng tín dụng 200900387/HĐTD ngày 17/7/2009 tính đến ngày 01/7/2020 gồm:

Nợ gốc: 23.004.750.000 đồng.

Nợ lãi: 24.531.929.929 đồng. Trong đó, lãi trong hạn: 12.370.652.869 đồng. Lãi quá hạn: 12.161.277.059 đồng.

Tổng là: 47.536.679.929đồng.

Công ty sẽ trả nợ cho Ngân hàng số nợ gốc và nợ lãi nêu trên.

Tại phiên tòa:

Ngân hàng trình bày do khoản vay hiện nay không còn tài sản đảm bảo nên Ngân hàng chỉ đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu Công ty Cổ phần đầu tư Khoáng sản Việt Nam trả nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 20/7/2020, cụ thể:

Gốc: 23.004.750.000 đồng; Lãi trong hạn: 12.370.652.869 đồng; Lãi quá hạn: 12.288.761.716 đồng.

Ngân hàng không yêu cầu xử lý tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của Công ty KS để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình trình bày:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và hội đồng xét xử:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Về việc giải quyết vụ án:

Hợp đồng tín dụng, các phụ lục hợp đồng, khế ước nhận nợ được các bên tự nguyện ký kết, nội dung và hình thức đúng quy định của pháp luật. Công ty vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Công ty phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn là có căn cứ chấp nhận nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng. Công ty phải chịu án phí theo quy định của pháp luật, Ngân hàng không phải chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về thẩm quyền:*

Ngân hàng NN (sau đây gọi là Ngân hàng) có trụ sở tại số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Công ty KS (sau đây gọi là Công ty) có trụ sở tại Nhà D1, khu tái định cư Dịch Vọng Hậu, tổ 58, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Theo biên bản làm việc ngày 05/3/2020 giữa Công ty và Ngân hàng thì hai bên thỏa thuận lựa chọn Tòa án nhân dân quận Ba Đình giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng và Công ty.

Do đó, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2]. *Về việc vắng mặt đương sự:*

Ông Trần Vũ Thành đại diện theo pháp luật Công ty có đơn xin xét xử vắng mặt, do đó, căn cứ Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[3]. *Về nội dung:*

Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN, nhận thấy:

Ngày 17/7/2009 Ngân hàng và Công ty ký hợp đồng tín dụng số 200900387/HĐTD. Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty 7 lần theo 7 giấy nhận nợ trong thời gian từ ngày 17/7/2009 đến 28/10/2011 với tổng số tiền là 36.235.923.800 đồng. Công ty đã trả Ngân hàng một khoản nợ.

Nay tính đến ngày 20 tháng 7 năm 2020, Công ty còn nợ Ngân hàng:

Gốc: 23.004.750.000 đồng;

Lãi trong hạn: 12.370.652.869 đồng;

Lãi quá hạn: 12.288.761.716 đồng.

Tổng là: 47.664.164.585 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu Công ty trả số nợ gốc và lãi nói trên.

Quá trình giải quyết vụ án Công ty xác nhận còn Ngân hàng số nợ gốc là 23.004.750.000 đồng và số nợ lãi theo quy định của pháp luật và cam kết sẽ thanh toán hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng.

Xét thấy, việc hai bên thỏa thuận lãi trong hạn, lãi quá hạn trong hợp đồng tín dụng, các phụ lục hợp đồng và trong giấy nhận nợ là đúng pháp luật và phù hợp với quy định của Luật các tổ chức tín dụng.

Do đó, Ngân hàng yêu cầu Công ty phải trả toàn bộ số nợ gốc và tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn là có cơ sở chấp nhận.

Ngân hàng đưa ra bảng kê chi tiết cách tính lãi, Hội đồng xét xử đã kiểm tra, xét thấy phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Công ty phải trả Ngân hàng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 20/7/2020 là 47.664.164.585 đồng.

Công ty phải tiếp tục thanh toán nợ lãi phát sinh theo qui định tại hợp đồng tín dụng, các phụ lục hợp đồng kể từ ngày 21 tháng 7 năm 2020 cho đến ngày thanh toán xong khoản nợ gốc.

[4]. Đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Về án phí: Công ty KS phải chịu án phí sơ thẩm là: 155.664.165 đồng.

Ngân hàng không phải chịu án phí, hoàn trả Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp 77.500.000 đồng theo biên lai số 0024564 ngày 22/ 6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39; Điều 184, Điều 185; Khoản 2 Điều 217; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1, Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng NN đối với Công ty KS.

2, Công ty KS phải trả nợ cho Ngân hàng NN số tiền gốc, lãi đến ngày xét xử sơ thẩm 20/7/2020 như sau:

Nợ gốc: 23.004.750.000 đồng (hai mươi ba tỷ, không trăm linh bốn triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Nợ lãi: 24.659.414.585 đồng (hai mươi tư tỷ, sáu trăm năm mươi chín triệu, bốn trăm mười bốn nghìn, năm trăm tám mươi lăm đồng).

Trong đó, lãi trong hạn: 12.370.652.869 đồng (mười hai tỷ, ba trăm bảy mươi triệu, sáu trăm năm mươi hai nghìn, tám trăm sáu mươi chín đồng).

Lãi quá hạn: 12.288.761.716 đồng (mười hai tỷ, hai trăm tám tám triệu, bảy trăm sáu mốt nghìn, bảy trăm mười sáu đồng).

Tổng cộng là: 47.664.164.585 đồng (bốn mươi bảy tỷ, sáu trăm sáu tư triệu, một trăm sáu tư nghìn, năm trăm tám lăm đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, Công ty KS còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng tín dụng số 200900387/HĐTD ngày 17/7/2009, phụ lục hợp đồng tín dụng số 04/2012/PL HĐTD ngày 28/8/2012, phụ lục hợp đồng tín dụng không số /2014/PL HĐTD ngày 28/10/2014 nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

3, Về án phí: Công ty KS phải chịu án phí sơ thẩm là: 155.664.165 đồng (một trăm năm mươi lăm triệu, sáu trăm sáu tư nghìn, một trăm sáu lăm đồng).

Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí, hoàn trả Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp 77.500.000 (bảy mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0024564 ngày 22/ 6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo:

Ngân hàng NN có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Công ty Cổ phần Đầu tư khoáng sản Việt Nam vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *VKSND quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA DS quận Ba Đình;*
- *TAND TP. Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ;V.phòng.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)